TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Tám**

Ông **Vũ Văn Chương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Phùng Thị Kim Thoa** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ A P, sinh năm 1995, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A đường N, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: 6 đường T, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; bố: Hồ A S và mẹ: Nguyễn Thị Kim P; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 16 tháng kể từ ngày 10-9-2018, chấp hành xong ngày10-12-2019; bị bắt, tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

2. Huỳnh Anh Đ, sinh năm 1990, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 2A, xã P, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: 6 đường N, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; bố: Huỳnh Trung K và mẹ: Nguyễn Thị B; vợ: Cổ Thị Kim H và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 12 tháng kể từ

ngày 27-8-2018, chấp hành xong ngày 12-7-2019; bị bắt, tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

3. Trần Hữu D, sinh năm 1991, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 6 đường P, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; bố: Trần Hữu T và mẹ: Nguyễn Thị Ngọc S; vợ: Lê Hoàng L; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Cổ Thị Kim H, sinh năm: 1992, địa chỉ: 6 đường N, phường T, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01giờ 30phút ngày 06/01/2021, tại trước số nhà số 68B đường Trần Bình Trọng, phường 8, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, Công an phường 8, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Huỳnh Anh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine). Tiếp đó, khoảng 02giờ 10phút cùng ngày, tại phòng 1 khách sạn G ở số L khu B, phường T, thành phố Vũng Tàu, Công an phường 8, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Trần Hữu D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine).

Qua lời khai của bị cáo Đ và bị cáo D, cơ quan chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Hồ A P ở số A đường T, phường B, TP.Vũng Tàu, thu giữ được: 01 gói ny lông hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (bị cáo Phước khai là ma túy); 01 cân điện tử; 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh và 21 ống thủy tinh; 01 đầu "khò" gas hiệu Antech; 52 gói nylon màu trắng.

Các bị cáo Hồ A P, Huỳnh Anh Đ và Trần Hữu D khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên khoảng tháng 10/2020, bị cáo Hồ A P mua ma túy của một đối tượng tên Tú (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Xóm Lăng, phường Thắng Nhì, TP Vũng Tàu về bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Khoảng 21giờ ngày 05/01/2021, bị cáo Trần Hữu D gọi điện thoại cho bị cáo P hỏi mua 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) với giá 500.000đồng, bị cáo P đồng ý, do lúc này bị cáo P không có nhà nên đã gọi điện thoại cho bị cáo Huỳnh Anh Đ (lúc này đang ở nhà của P) cân 0,5gam ma túy đá đem đi giao cho bị cáo D tại hẻm 67 Trần Xuân Độ, phường Thắng Nhì, TP.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT. Khoảng nửa tiếng sau, bị cáo D đến điểm hẹn nhận ma túy từ bị cáo Đ, bị cáo D trả 500.000đồng cho bị cáo P qua ứng dụng ví điện tử Momo trên điện thoại di

động. Bị cáo D cầm ma túy về phòng 1 khách sạn G ở số L khu B, phường T, thành phố Vũng Tàu để sử dụng. Khoảng 22giờ cùng ngày, bị cáo P về nhà trả tiền công cho bị cáo Đ 200.000đồng và kiểm tra thì phát hiện bị cáo Đ cân thiếu ma túy cho bị cáo D nên đã đưa thêm 0,2 gam ma túy đá đưa cho bị cáo Đ giao thêm cho bị cáo D. Bị cáo Đ cầm ma túy chưa kịp giao cho bị cáo D thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó bị cáo Đ đã được bị cáo P thuê đi bán ma túy 02 lần, bị cáo Đ được bị cáo P cho ma túy sử dụng và trả tiền công.

Bị cáo Hồ A P khai đã bán ma túy cho 4 đến 5 người, trong đó bán cho bị cáo D ba lần, mỗi lần một gói ma túy đá với giá 500.000đồng; bán cho bị cáo Đ nhiều lần mỗi lần một gói với giá từ 100.000đồng đến 200.000đồng.

Lời khai của Hồ A P, Huỳnh Anh Đ và Trần Hữu D phù hợp với nhau và phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 92/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói ny lông hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Công an phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Ngô Duy H, Huỳnh Anh Đ, Phạm Văn N, Lê Ngọc L gửi đến giám định có khối lượng 0,2838 gam, là ma túy, loại Methamphetamine .

Tại Bản kết luận giám định số 93/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 15 tháng 01 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói ny lông hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Công an phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Trần Duy A, Dương Văn N, Nguyễn Văn P, Hồ A S, Nguyễn Quốc T, Hồ A P gửi đến giám định có khối lượng 0,3803 gam, là ma túy, loại Methamphetamine .

Tại Bản kết luận giám định số 94/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 15 tháng 01 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói ny lông hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Công an phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Ngô Duy H, Trần Hữu D, Phạm Hoàng T, Lê Ngọc L gửi đến giám định có khối lượng 0,2234 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; Hai viên nén màu xanh, hình tròn (Mẫu A2), được niêm phong cùng phong bì nêu trên gửi đến giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 0,6388gam; Một viên nén màu đỏ, hình tròn (Mẫu A3) được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, gửi đến giám định có khối lượng 0,0919 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Thu giữ, tạm giữ của bị cáo Huỳnh Anh Đ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2838 gam; 01điện thoại di động Iphone; 01 điện thoại di động Itel màu đỏ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 72L2 - 2215.

- Thu giữ, tạm giữ của bị cáo Trần Hữu D: 01gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2234gam; 02 viên nén màu xanh qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 0,6388gam; 01 viên nén màu đỏ, qua giám định có khối lượng 0,0919 gam là ma túy loại Methamphetamine (D khai do một người bạn tên Tin cho D để sử dụng); 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm : 01 nỏ thủy tinh, 01 nắp chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 02 điện thoại di động SamSung; 01 điện thoại di động SamSung và 01 điện thoại di động Realme.

- Thu giữ, tạm giữ của bị cáo Hồ A P: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3803gam; 01 cân điện tử; 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh, 21 ống thủy tinh; 01 đầu "khò" gas, hiệu Antech và 52 túi nylon màu trắng.

Toàn bộ số vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKSTPVT ngày 04-5-2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Hồ A P về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự; bị cáo Huỳnh Anh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Hữu D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hồ A P, Huỳnh Anh Đ và Trần Hữu D đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hồ A P, về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", bị

cáo Huỳnh Anh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Trần Hữu D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ A P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ A P từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hồ A P.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu D từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ; 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 nắp chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 (ba) nỏ thủy tinh, 01 (một) bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh, 21 ống thủy tinh; 01 (một) đầu "khò" gas, hiệu Antech; 52 (năm mươi hai) túi nylon màu trắng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 cân điện tử; 01 (một) điện thoại di động Itel, màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động Realme. Trả lại: 01 (một) điện thoại di động Iphone cho bị cáo Huỳnh Anh Đ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 72L2 – 2215 cho chị Cổ Thị Kim H; 02 (Hai) điện thoại di động Samsung cho bị cáo Trần Hữu D. Đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ A P, Huỳnh Anh Đ và Trần Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 01giờ 30phút ngày 06/01/2021, tại trước số nhà số B đường T, phường T, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, Công an phường 8, thành phố

Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Huỳnh Anh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2838gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán cho bị cáo bị cáo Trần Hữu D. Tiếp đó, khoảng 02giờ 10phút cùng ngày, tại phòng 1 khách sạn G ở số L khu B, phường T, thành phố Vũng Tàu, Công an phường 8, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Trần Hữu D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2234gam chất ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo D khai nhận mua số ma túy này của bị cáo Hồ A Phước với giá 500.000đồng, mục đích tàng trữ để sử dụng.

Bị cáo Hồ A P khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo P mua ma túy của một đối tượng tên Tú (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Xóm Lăng, phường Thắng Nhì, TP.Vũng Tàu về bán lại cho các con nghiện. Khoảng 21giờ ngày 05/01/2021, bị cáo Trần Hữu D gọi điện thoại cho bị cáo P hỏi mua 01 gói ma túy đá, với giá 500.000đồng, bị cáo Phước đồng ý và gọi điện thoại cho bị cáo Huỳnh Anh Đ cân 0,5gam ma túy, loại Methamphetamine đi giao cho bị cáo D. Tuy nhiên, bị cáo Đ cân thiếu nên mới giao cho bị cáo D 0,2234gam, còn 0,2838gam bị cáo Đ chưa kịp đưa cho bị cáo D thì bị bắt quả tang. Bị cáo Đ được bị cáo P trả 200.000đồng tiền công bán ma túy.

Bị cáo P và bị cáo Đ khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang, bị cáo P đã 2 lần đưa ma túy cho bị cáo Đ đi bán và được bị cáo P cho ma túy để sử dụng.

Bị cáo P còn khai nhận: Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo P còn bán ma túy cho bị cáo D 03 lần, mỗi lần 01 gói, với giá 500.000đồng và bán ma túy cho bị cáo Đ nhiều lần, mỗi lần một gói với giá từ 100.000đồng đến 200.000đồng.

Khi khám xét nhà bị cáo P, cơ quan chức năng thu giữ 0,3803gam ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo P khai nhận tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích bán cho con nghiện; 01 cân điện tử, 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh, 21 ống thủy tinh, 01 đầu "khò" gas, hiệu Antech, 52 túi nylon màu trắng, bị cáo P khai nhận tàng trữ số dụng cụ này, mục đích để sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi bị cáo Hồ A P đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự;

Hành vi bị cáo Huỳnh Anh Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi bị cáo Trần Hữu D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy và dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cho bị cáo Phước đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc mua bán, tàng trữ trái phép ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu nên cũng cần xem xét giảm nhẹ mội phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt sớm về với gia đình và hòa nhập với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hồ A P và bị cáo Huỳnh Anh Đ tự thú về hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Hồ A P và bị cáo Huỳnh Anh Đ cùng cố ý thực hiện một tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo P là người khởi sướng, còn bị cáo Đ là người giúp sức nên bị cáo P có vai trò lớn hơn bị cáo Đ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ; 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 nắp chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 (ba) nỏ thủy tinh, 01 (một) bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh, 21 ống thủy tinh; 01 (một) đầu "khò" gas, hiệu Antech; 52 (năm mươi hai) túi nylon màu trắng là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 cân điện tử; 01 (một) điện thoại di động Itel, màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động Realme vì có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo khai nhận dùng điện thoại di động này để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động Iphone cho bị cáo Huỳnh Anh Đ; 02 (Hai) điện thoại di động Samsung cho bị cáo Trần Hữu D vì không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 72L2 – 2215: Qua xác minh xác định chị Cổ Thị Kim H là người quản lý hợp pháp chiếc xe này, chị H cho chồng là bị cáo Huỳnh Anh Đ mượn đi, chị H không biết bị cáo đã sử dụng để đi bán ma túy nên chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ. Chị H yêu cầu được nhận lại xe làm phương tiện đi lại là có căn cứ nên trả lại chiếc xe này cho chị Cổ Thị Kim H là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ A P phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo Huỳnh Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Trần Hữu D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ A P 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ A P 05 (năm) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hồ A P. Hình phạt chung bị cáo Hồ A P phải chấp hành là 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2021.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Anh Đ 07 (bảy) tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2021.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong số 92, 93, 94 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 nắp chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 27 dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 (ba) nỏ thủy tinh, 01 (một) bình thủy tinh, 02 đầu nối (chảng ba) thủy tinh, 21 ống thủy tinh; 01 (một) đầu "khò" gas, hiệu Antech; 52 (năm mươi hai) túi nylon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 cân điện tử; 01 (một) điện thoại di động Itel, màu đỏ, số imei: 358625107060289; 01 (một) điện thoại di động Realme, số Imei: 860343044255233.

- Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số Imei: 358603072137853 cho bị cáo Huỳnh Anh Đạt.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 72L2 - 2215, số máy: VTTJLIP52FMH-5002538, số khung: M5X002538. (không yếm, không gương chiếu hậu, không chìa khóa xe) cho chị Cổ Thị Kim H.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung, số imei : 358544104404483 và 01 (một) điện thoại di động Samsung bị vỡ mặt kính phía trước và vỡ mặt kính phía sau, không khởi động được, pin bị phồng, biến dạng cho bị cáo Trần Hữu D.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 187/BB.THA ngày 01/6/2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hồ A P, Huỳnh Anh Đ và Trần Hữu D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.